TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 18 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN-TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Hướng dẫn số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao về việc: Hướng dẫn nghiệp vụ, triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 62/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trần Văn C - Sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn PH, xã ÂTT, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

2. Bà Hồ Thị T - Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn 2, xã ĐT, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã ÂTT, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Quan hệ hôn nhân giữa ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T là hợp pháp. Trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Có 1 con chung Trần Hồ Khánh A – Sinh ngày: 12/01/2012. Hai đương sự thỏa thuận giao con Trần Hồ Khánh A cho bà Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Hồ Thị T không yêu cầu ông Trần Văn C cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Trần Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Tự giải quyết.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con của các đương sự hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Có 01 con chung

Giao con Trần Hồ Khánh A – Sinh ngày 12/01/2012 cho bà Hồ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng *(Trần Hồ Khánh A hiện nay đang chung sống cùng bà Hồ Thị T).*

Bà Hồ Thị T không yêu cầu ông Trần Văn C cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Trần Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Tự giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0001819 ngày 10/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Ông Trần Văn C và bà Hồ Thị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Đương sự;
- VKSND TX Điện Bàn;
- UBND xã ÂTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Nhung